

Cần Giờ, ngày 30 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy tắc ứng xử
trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh
trường Tiểu học Cần Thạnh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC CẦN THẠNH

Căn cứ Quyết định số 994/1998/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 1998 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về “Đổi tên Trường phổ thông cấp 1 Cần Thạnh thành trường Tiểu học Cần Thạnh”;

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học,

QUYẾT ĐỊNH:

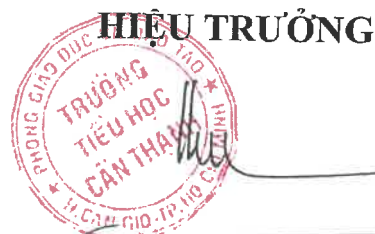
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh trường Tiểu học Cần Thạnh, bao gồm 2 Chương 17 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn và cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Nguyễn Minh Huệ

QUY TẮC ỨNG XỬ
trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh
trường Tiểu học Cần Thạnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 454/QĐ-THCT ngày 30 tháng 12 năm 2020
của Trường Tiểu học Cần Thạnh)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định cách ứng xử trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh và khách đến liên hệ công tác tại trường tiểu học Cần Thạnh.
2. Quy tắc ứng xử này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người học, phụ huynh học sinh và khách đến liên hệ công tác trong trường tiểu học Cần Thạnh;

Điều 2. Mục đích xây dựng Quy tắc ứng xử

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên của trường Tiểu học Cần Thạnh theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường, ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục tại trường.
2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Quy tắc ứng xử

1. Tuân thủ quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.
2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu nhà trường.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi và đặc trưng văn hóa của nhân dân thuộc khu vực thị trấn Cần Thạnh.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong trường Tiểu học Cần Thạnh.

CHƯƠNG II

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý

1. Đối với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Đối với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Đối với cha mẹ người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Đối với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

2. Đối với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công

của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Đối với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Đối với cha mẹ người học: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Đối với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Đối với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Đối với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Đối với cha mẹ người học và khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của học sinh

1. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. Đối với các bạn: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

3. Đối với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

4. Đối với khách đến trường: Tôn trọng, lễ phép.

Điều 9. Ứng xử của phụ huynh học sinh

1. Đối với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác. Thẳng thắn chia sẻ. Không nói xấu sau lưng. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 10. Ứng xử của khách đến trường

1. Đối với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự.

Điều 11. Sử dụng điện thoại

1. Ứng xử khi gọi, nghe, trả lời điện thoại, chuyển ống nghe: Khi nghe điện thoại, gọi điện thoại phải lịch thiệp, từ tốn, nói rõ ràng, ngắn gọn, đầy đủ, trung thực, không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.

2. Ứng xử khi nhận lời nhắn: Khi nhận lời nhắn có trách nhiệm trao đổi cụ thể, không làm lỡ việc ảnh hưởng đến công việc chung.

3. Không giao dịch điện thoại khi đang giảng bài trên lớp. Trong các cuộc họp không để chuông điện thoại làm ảnh hưởng đến người xung quanh, phải tắt nguồn hoặc để ở chế độ rung.

4. Không đưa các thông tin chưa chính thống lên mạng xã hội. Không chia sẻ, đăng tin các vấn đề làm ảnh hưởng tới môi trường giáo dục của nhà trường, của Ngành cũng như của cá nhân khác.

Điều 12. Đối với những bất đồng, mâu thuẫn

1. Khi giải quyết những bất đồng, mâu thuẫn phải đảm bảo từ tốn, có lý có tình, không kiêu căng, thách thức, hiếu thắng; biết lắng nghe và góp ý mang tính xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ. Luôn có ý thức tôn trọng đồng nghiệp, giữ gìn uy tín cho đồng nghiệp. Không xâm phạm đến thân thể đồng nghiệp. Khi có vấn đề trao đổi bất đồng quan điểm phải có thái độ bình tĩnh nhẹ nhàng, không phát ngôn lời lẽ thiếu văn hóa trong trường.

2. Cấp trên lắng nghe ý kiến của cấp dưới, giải quyết dứt điểm các ý kiến kiến nghị của cấp dưới theo đúng quy định. Không hách dịch, đe dọa cấp dưới. Khen thưởng đúng, chân thật, giản dị. Phê bình, góp ý đúng lúc, đúng chỗ.

3. Cấp dưới kịp thời trao đổi, đề xuất với lãnh đạo cấp trên khi có những tình huống bất thường xảy ra trong nhà trường. Báo cáo trình bày phải trung thực, không gây nhiễu sự việc, không mượn việc công để nói xấu đồng nghiệp.

Điều 13. Công bố, tiếp nhận thông tin

1. Khi viết, công bố, tiếp nhận thông báo văn bản, thông tin phải đảm bảo rõ ràng, mạch lạc, không dùng từ cửa miệng, tiếng đệm, không sáo rỗng, lên giọng; khi nghe, đọc, tiếp nhận văn bản, thông tin đảm bảo thái độ bình tĩnh, điềm đạm, không cau có, cáu gắt, phản ứng tiêu cực.

2. Khi chỉnh sửa văn bản, thông tin phải đảm bảo thái độ chân thành, hướng dẫn, chỉ bảo tận tình, không chê bai, dè bĩu, khi soạn, gửi thư điện tử, tin nhắn đảm bảo ngắn gọn, trung thực, khiêm tốn, lịch sự.

Điều 14. Tổ chức thực hiện công tác của nhà trường

1. Mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên, đều có ý thức xây dựng lối sống lành mạnh, vui vẻ hòa đồng trong tập thể. Xây dựng tập thể đoàn kết, xây dựng nhà trường vững mạnh đạt được các tiêu chí thi đua đề ra, có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ, chăm lo cảnh quan môi trường, bảo vệ cơ sở vật chất nhà trường và phải tự mình tu dưỡng rèn luyện tốt kỹ năng sống để học sinh noi theo.

Điều 15. Trách nhiệm bảo vệ môi trường và tham gia giao thông

1. Có thái độ và hành vi đúng với môi trường: không vứt rác bừa bãi, để rác đúng nơi quy định, sử dụng các nguồn tài nguyên điện, nước... tiết kiệm hiệu quả.
2. Đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp điện, xe gắn máy. Tham gia giao thông đúng luật quy định.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, viên chức thuộc quyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc quy tắc này.
2. Phối hợp với công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại viên chức.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Quy tắc này được thông qua trong Hội đồng sư phạm nhà trường và áp dụng thực hiện từ năm học 2020 - 2021.
2. Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy định hoặc có các văn bản hướng dẫn của cấp trên thì được rà soát bổ sung hằng năm, quy định này sẽ được điều chỉnh bổ sung cho phù hợp, mọi sự thay đổi được lãnh đạo nhà trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.

